



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : ____ Yes, ____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN HOANG THAN
Last Middle First

Current Address 96/3 AP BACH LAM, XA GIA TAN II, THONG NHAT, DONG NAI, S. VN

Date of Birth 10/10/1946 Place of Birth TON DAO, NINH BINH ALVN

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN, SERVICE CHIEF OF REEDUCATION
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From JULY 1st 1975 To JULY 7th 1982

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN TIEN DUNG
Name

HOUSTON, TX 77044
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
--------------------------------------	---------------------

_____	_____
-------	-------

_____	_____
-------	-------

_____	_____
-------	-------

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN HOANG THAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1- NGUYEN THI KIM LY	09-13-1949	WIFE
2- NGUYEN THI PHUONG THAO	03-14-1971	DAUGHTER
3- NGUYEN THI PHUONG TRAM	07-22-1974	DAUGHTER
4- NGUYEN THI MY HANH	08-19-1983	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : Yes, No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN HOANG THAN
Last Middle First

Current Address 96/3 AP BACH LAM, XA GIA TAN II, THUNG NHAT, DONG NAI, S. VN

Date of Birth 10/10/1946 Place of Birth TON DAO, NINH BINH, N. VN

Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN, SERVICE CHIEF OF REEDUCATION
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From JULY 1st 1975 To JULY 7th 1982

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN TIEN DUNG
Name

HOUSTON, TX 77044
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
--------------------------------------	---------------------

_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN HOANG THAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1- NGUYEN THI KIM LY	09-13-1949	WIFE
2- NGUYEN THI PHUONG THAO	03-14-1971	DAUGHTER
3- NGUYEN THI PHUONG TRAM	07-22-1974	DAUGHTER
4- NGUYEN THI MY HANH	08-19-1983	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỔ TỨC

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN HOANG THAN
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 10 10 1946
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 96/3 AP BACH LAM, XA GIA TAN II
(Dia chi tai Viet-Nam) HUYEN THONG NHAT, TINH DONG NAI, SOUTH VN

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): JULY 1st 1975 To (Den): JULY 7th 1982

PLACE OF RE-EDUCATION: TRAI HAM TAN
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): MILITARY OFFICER

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): CAPTAIN
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): CHIEF OF REEDUCATION
Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
IV Number (So ho so): _____
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 4
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi t

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 96/3 AP BACH LAM, XA GIA TAN II
HUYEN THONG NHAT, TINH DONG NAI, SOUTH VIET NAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro)
NGUYEN TIEN DUNG
HOUSTON, TEXAS 77044

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): BROTHER - IN - LAW

NAME & SIGNATURE: NGUYEN TIEN DUNG
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) HOUSTON, TX 77044

DATE: 01 05 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN HOANG THAN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1- NGUYEN THI KIM LY	09-13-1949	WIFE
2- NGUYEN THI PHUONG THAO	03-14-1971	DAUGHTER
3- NGUYEN THI PHUONG TRAM	07-22-1974	DAUGHTER
4- NGUYEN THI MY HANH	08-19-1983	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TỬC

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN HOANG THAN
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 10 10 1946
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 96/3 AP BACH LAM, XA GIA TAN II
 (Dia chi tai Viet-Nam) HUYEN THONG NHAT, TINH DONG NAI, SOUTH VN

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): JULY 1st 1975 To (Den): JULY 7th 1982

PLACE OF RE-EDUCATION: TRAI HAM TAN
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): MILITARY OFFICER

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): CAPTAIN
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): CHIEF OF REEDUCATION
 Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 4
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi t

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 96/3 AP BACH LAM, XA GIA TAN II
HUYEN THONG NHAT, TINH DONG NAI, SOUTH VIET NAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro)
NGUYEN TIEN DUNG
HOUSTON, TEXAS 77044

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): BROTHER-IN-LAW

NAME & SIGNATURE: NGUYEN TIEN DUNG
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) HOUSTON, TX 77044

DATE: 01 05 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN HOANG THANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1- NGUYEN THI KIM LY	09-13-1949	WIFE
2- NGUYEN THI PHUONG THAO	03-14-1971	DAUGHTER
3- NGUYEN THI PHUONG TRAM	07-22-1974	DAUGHTER
4- NGUYEN THI MY HANH	08-19-1983	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.Ư. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Ngày 29 tháng 12 năm 1988

Kính gửi: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình-Tù-Nhân-Chính-Trị-Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cùng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách từ nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tục với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thủ,

Bà Khúc Minh Thơ
Chủ tịch

*** HỒ SƠ TÊN:

Nguyễn Hoàng Thân

☒ ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoán về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- ☒ Hồ sơ bảo trợ (☒ IV# , ☐ LOI , ☐ Exit visa , ☐ I-171
- ☒ Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...)
- ☒ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- ☐ Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
- ☒ Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ) huy chương v.v...

*** CÁC THỦ KHÁC:

Giấy ra trại

Dũng Nguyễn

Houston, TX. 77044

Ngày 5 tháng 1 năm 1989

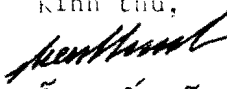
Kính gửi: Bà Khắc Minh Thở.

Tôi rất hân hạnh được biết bà là chủ tịch hội của
Đình Từ Nhân Chính Trị Việt Nam. Tôi xin gửi đến bà lời
chúc mừng năm mới, cũng như mọi dự định trong chương trình
bác ái mà bà đang thực hiện được thành sự.

Tôi có hai anh rể là Nguyễn Hoàng Thân và Nguyễn Văn
Sáng gửi hồ sơ cho tôi cũng một lúc. Hôm tôi điện thoại
cho bà thì mới cho bà biết là có anh Nguyễn Hoàng Thân,
tôi nghĩ là sẽ gửi hồ sơ sang cho bà nên không nghĩ đến
việc cho bà biết cả anh Nguyễn Văn Sáng, đó là sự thiếu
sót của tôi. Nhờ bà ghi tên anh Nguyễn Văn Sáng vào danh
sách gia đình hội Từ Nhân Chính Trị.

Chúng tôi nhờ sự giúp đỡ của bà để thân nhân của tôi
sống đoàn tụ trên miền đất tự do này. Đó cũng là nguyện
vọng của bà và của chúng tôi, xin tạ ơn và chúc lành cho
bà cũng như cho công việc của bà đang tiến hành.

Kính thư,


Nguyễn Tiến Dũng

T.E: Tôi gửi kèm theo
một cái "money order"
\$12.00 cho niên liễm.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGUYỄN TIỀN DUNG

Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) HOUSTON, TX 77044 (Nhà)

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN VĂN SANG
NGUYỄN HOÀNG THÂN

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Cha, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: ✓ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

UNITED STATES OF AMERICA POSTAL MONEY ORDER 15.800									
SERIAL NUMBER					YEAR MONTH DAY				
POST OFFICE					U.S. DOLLARS AND CENTS				
PAY TO: <u>HỘI TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM</u>									
PURCHASER: <u>NGUYỄN TIỀN DUNG</u>									
STREET: <u>P.O. BOX 5435</u>									
CITY: <u>ARLINGTON</u> STATE: <u>VA</u> ZIP: <u>22205</u>									
CITY: <u>HOUSTON</u> STATE: <u>TX</u> ZIP: <u>77044</u>									
MONEY ORDER									
COD NO OR USED FOR									

VIỆT-NAM
205



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 Massachusetts Avenue, N.W. • Washington D.C. 20005

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF GALVESTON - HOUSTON

INITIAL AOR..... []
UPDATED/CORR..... []
ORIGINAL TO ODP.... []
COPY TO USCC NY.... []
FILE - USCC NOU.... []

- USCC # HOU-834

- ODP IV

[H]

[W]

SECTION I

Your name : Mr./Mrs. NGUYEN TIEN DUNG Phone
(Family) (Middle) (Given)

Your Address : HOUSTON TEXAS 77044

Number Street County/City State Zip Code

Date of Birth : 07-30-1960 Place of Birth : LAM DONG, VN. Nationality : VIETNAMESE

Date of Entry to U.S. : 11-14-1985 From (Camp/Country) : PHILIPPINES Volag : USCC

My Alien Registration Number : A-27 745 429 Social Security Number : _____

Legal Status : Parolee [] Permanent Resident [XX] U.S. Citizen [] (Check one)

My Naturalization Certificate No. (if applicable) : N/A

SECTION II

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my [] I-94 (both sides) [XX] I-151 or [] I-551 is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit : Yes [] No []. If yes, date submitted : _____ and date approved of visa petition : _____

FULL NAME	DATE & PLACE OF BIRTH	REL TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
1- NGUYEN THI KIM-LY	09-13-1949 - VIETNAM	Sister	96/3 Ap Bach Lam
2- NGUYEN HOANG THAN	10-10-1946 - "	Broth.in-law	Xa Gia Tan 2
3- NGUYEN THI PHUONG-THAO	03-14-1971 - "	Niece	Huyen Thong Nhat
4- NGUYEN THI PHUONG-TRAM	07-22-1974 - "	Niece	Tinh Dong Nai
5- NGUYEN THI MY-HANH	08-19-1983 - "	Niece	VietNam.

PLEASE SEE SECTION III

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975, political prisoners, or Amerasia victims, please indicate this information in Section III.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the United States as a former U.S. Government employee or close associate to the U.S.

<u>Name of Principal Applicant</u>	<u>Date & Place of Birth</u>	<u>Relationship</u>	<u>Address in Vietnam</u>
NGUYEN HOANG THAN	10-10-1946- VIETNAM	BROTHER IN-LAW	DONG NAI, VIETNAM.

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE**DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of Applicant)**

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____
Name/Position of Supervisor _____ / _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION :

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation : _____
Last Title/Grade : _____ / _____ Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT :

Ministry or Military Unit SECTOR OF LAM DONG Last Title/Grade CAPTAIN, Service Chief
Name/Position of Supervisor LT. COLONEL HOANG CONG THU / _____ of Reeducation

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP :

Was time spent in Re-education camp? Yes ☒ No ☐ Date : From JULY 1975 To JULY 1982

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP :

School _____ Location _____

Type of Degree or Certificate : _____

Date of Employment or Training : From _____ to _____

ASIAN-AMERICANS : Single ☐ Married ☐ Male ☐ Female ☐

Full name of the Mother _____ Address _____

Full name of the U.S. Citizen Father (if known) _____

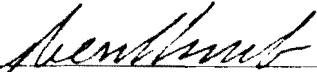
His current address _____

SECTION IV

NAMES OF DEPENDENTS/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	REL. TO PA

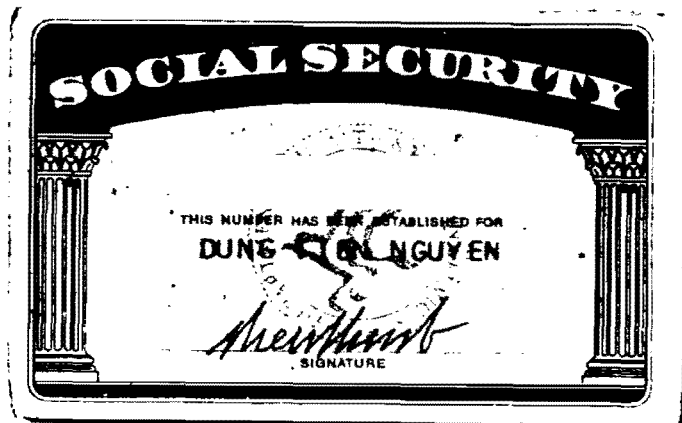
ADDITIONAL INFORMATION :

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.


Your Signature

Subscribed and sworn to before me
this 03rd day of JANUARY, 19 89


Notary Public



RESIDENT ALIEN
U.S. Department of Justice-Immigration and Naturalization Service
NGUYEN, DUNG TIEN



073060

27745429

NOU-REG

27745429

27745429 11 28 065 662 18967

7713 05007 45930 27760 43763

111485 266 122 14250 2368832

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH HAY THÀNH PHỐ

Tỉnh Lâm-Dồng

QUẬN : Bảo-Lộ

XÃ : Thiện-Lạc

Số hiệu 0149

TRÍCH - LỤC

CHỨNG THƯ HÔN - THÚ

Tên, họ người chồng NGUYỄN-HOÀNG-THÂN

nghề nghiệp Quân-M nhân

sinh ngày 10 tháng 10 năm 1946

CHỦ KÝ CỦA ĐANG BUI-THỎM
CHỦ-TỊCH, UBHC XÃ Thiện-Lạc Tôn-Dục, Tỉnh Ninh-Binh (B.V)

Lạc, kiêm Ủy Viên Hộ-Tịch, X

ký dưới đây./.

tạm trú tại KBC-4691

Bảo-Lộ, ngày 23/12-1968.

K. T. LAN-TRUONG

Phó Quận-Trưởng.

Tên, họ cha chồng

(Sống, chết phải ghi rõ)

Nguyễn-Văn-Tổ (S)

Tên, họ mẹ chồng

(Sống, chết phải ghi rõ)

Vũ-Thị-Hiền (S)

Tên, họ người vợ

Nguyễn-Thị-Kim-Lý

nghề nghiệp

Học-Sinh

sinh ngày 13 tháng 09 năm 1949

tại Làng-Tang-Điền, Bui-Chu (B.V)

cư sở tại

tạm trú tại Số 22 Đường Nguyễn-Thái-Học, Bảo-Lộ

ĐINH-ĐỨC-HUYỀN

PHÓ CHỦ-SƯ

Tên, họ cha vợ

(Sống, chết phải ghi rõ)

Nguyễn-Văn-Quý (S)

Tên, họ mẹ vợ

(Sống, chết phải ghi rõ)

Nguyễn-Thị-Quý (S)

Ngày mười hai, tháng mười một, năm một nghìn

— Ngày cưới chín trăm bốn mươi tám (12-11-1968)

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kế

Ngày // tháng // năm

tại

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

Thiện-Lạc, ngày 23 tháng 12 năm 19 68

VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH,

CHỦ-TỊCH, KIÊM HỘ-TỊCH

Xã Thiện-Lạc.



BUI-THỎM

VIỆT - NAM CỘNG - HOÀ

BỘ TƯ - PHÁP

SỞ TƯ - PHÁP NAM - PHẦN

Trích-lục văn-kiện thể-vi hộ-tịch lưu-trữ tại Phòng Lục-Sự

Toà SỞ THẨM ĐỊNH TƯỚNG

TOÀ ĐÌNH TƯỚNG

Một bản chánh giấy thể-vi ~~khai sanh~~ cho Nguyễn hoàng Thân

do y xin cấp đã được

(1) Ngày 24/4/1957

Giấy thể-vi khai sanh

Ông NGUYỄN KHÁC YUNG Chánh-Án Toà ĐÌNH TƯỚNG

cho Nguyễn Hoàng
Thân

với tư-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, lập ngày 24/4/1957

và đã trước-bạ :

(1) Số 295/Not.

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng :

Nguyễn Hoàng Thân, nam, sanh ngày 10/10/1946 tại làng Tôn Đạo, tỉnh Ninh Bình (BV) con của Nguyễn văn Tứ và Vũ thị Hiền./.

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

NYTH ngày 01 tháng 08 năm 196 3

CHÁNH LỤC - SỰ.

Lệ-phí : 5\$00

TTH (1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

Lê văn Cảnh

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PhÁP

SỞ TƯ-PhÁP NAM-Phân

TOÀ TAY-HÌNH

(1) Ngày 8-3-1956

Giấy thế-vị khai-sinh

cho Nguyễn-thị Kim-Lý

(1) số 208

Trích-lục văn-kiện thế-vi hộ-tịch lưu trữ tại Phòng Lục-Sự

Toà HÒA GIẢI LONG QUYÊN TAY HÌNH

Một bản chánh giấy thế-vi khai-sinh

do Nguyễn-thị Kim-Lý xin cấp đã được

○ LE-XUAN-LINH Chánh-Án Toà HONG.TAY-HINH

với tư cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, lập ngày 8-3-1956

và đã trước-ba :

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

1) Trần-kim-Bằng, 2) Nguyễn-đức-Thái, 3) Nguyễn-văn-Nhật

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-dịnh ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam và dều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng :

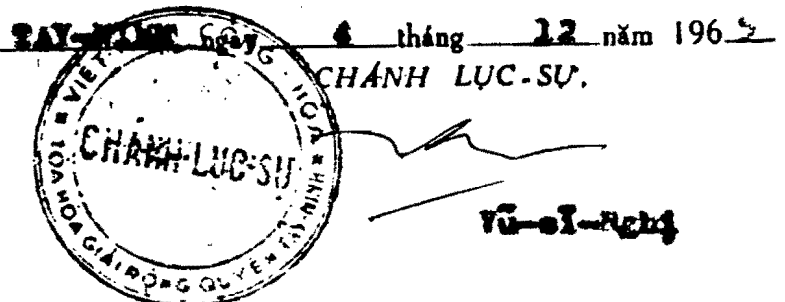
Nguyễn-thị Kim-Lý, nữ, sinh ngày 13-9-1949

tại làng Tang-diên, Bù-chu, Bắc-Việt, con của Nguyễn-văn-Quý và Nguyễn-thị-Quý ./-

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Lệ phí: 5400.-

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.



KHAI SANH

Số hiệu 0229

Tên, họ đủ nhĩ :	NGUYỄN-THỊ-TRƯỜNG-THẢO
Phái :	Nữ
Sinh :	ngày mười bốn tháng ba năm một nghìn chín trăm bảy mươi một. (14.3.1971)
Ngày, tháng, năm	
Tại :	Xã Thiện-Lạc - Huyện-Lộc - Tỉnh-Bình
Cha :	Nguyễn-Hoàn - Sinh
Tên, họ	
Tuổi :	25 tuổi
Nghề-nghiệp :	Quân-Điền - 4.009
Cư trú tại :	Xã Thiện-Lạc - Huyện-Lộc - Tỉnh-Bình
Mẹ :	Nguyễn-Thị-Liên-Lý
Tên, họ	
Tuổi :	22 tuổi
Nghề-nghiệp :	Nội-trí
Cư trú tại :	Xã Thiện-Lạc - Huyện-Lộc - Tỉnh-Bình
Vợ :	Chưa có
Người khai :	Người khai khai
Tên, họ	
Tuổi :	/
Nghề nghiệp :	/
Cư trú tại :	/
Ngày khai :	Ngày 19.03.1971.
Người chứng thứ nhất :	Phạm-Thị-Liên-Lý
Tên, họ	
Tuổi :	27 tuổi
Nghề-nghiệp :	Công-chức
Cư trú tại :	Xã Thiện-Lạc, Huyện-Lộc, Tỉnh-Bình
Người chứng thứ nhì :	Nguyễn-Thị-Tham-Trang
Tên, họ	
Tuổi :	21 tuổi
Nghề-nghiệp :	Công-chức
Cư trú tại :	Xã Thiện-Lạc, Huyện-Lộc, Tỉnh-Bình

TRÍCH-LỤC :

Y theo Bộ Khai-sanh của Xã năm 1971.

Thiện-Lạc, ngày 19.3.71



NGUYỄN-THỊ-TRƯỜNG-THẢO

Như in ở các tờ Báo-Lộc

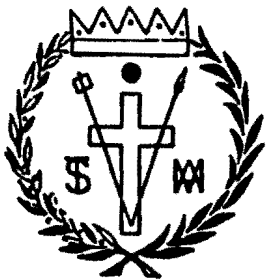
Làm tại Xã Thiện-Lạc, ngày 19 / 03 / 19 71

Người khai,

Hộ lại,

Nhân-chứng,

NGUYỄN-HOÀNG-TRÂN, NGUYỄN-T-TH-THANH, NGUYỄN-T-TH-THANH
(đã ký) (đã ký) (đã ký)



Liguori House

REDEMPTORIST SEMINARY
VICE PROVINCE OF NEW ORLEANS

San Antonio, Texas 78203

San Antonio Oct. 2nd, 1990

KÍNH GỬI: BÀ KHÚC MINH THỎ

Nhân tiện tôi nhận được giấy thông hành của ông anh ở Việt Nam gửi sang. Tiện đây tôi viết thư sang thăm sức khỏe của bà luôn được mạnh khỏe tôi mừng. Xin thượng đế chúc lành cho gia đình bà và công việc bác ái mà bà đang thực hiện.

Tôi gửi sang cho bà bốn giấy xuất cảnh của ông anh là Nguyễn Hoàng Thân, IV# 259404. Nhờ sự giúp đỡ của bà trong dịp này để thân nhân của tôi được sớm đoàn tụ.

Cách đây chừng ba tuần, tôi có gửi giấy xuất cảnh của một người anh thư hai sang cho bà. Hôm đó tôi bận việc nên không viết thư cho bà được mong bà thông cảm.

Một lần nữa tôi thành thật cảm ơn bà và hội Từ Nhân Chính Trị đã giúp đỡ thân nhân của tôi trong thời gian qua, và nhờ sự giúp đỡ của bà trong thời gian tới.

Chúc bà đạt được nhiều thành quả tốt đẹp trong tương lai.

KÍNH THƯ

NGUYỄN TIẾN DŨNG

T.B: Giấy thông hành tôi gửi cho
bà cách đây ba tuần tên là:

NGUYỄN VĂN SÁNG
IV# 87647

IV# 87647
IV# 259404

1953

8280
8/1083BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.CCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../0.../XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Nguyễn Hoàng Thân.....

Hiện ở: 26/3 Bạch Lân Gia Tân 2 Thôn Nhất Đông...

1/ Chúng tôi đồng ý cho Ông cùng 04 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 04 hộ chiếu cho gia đình, số:

484.03

484.01

483.99

483.97

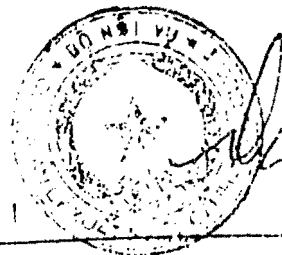
90.001

vợ góa K...

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H.15 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để Ông yên tâm ./

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 / 1990.
TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

Nguyễn Phú...

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 48397/90 DC₁

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

10.8.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

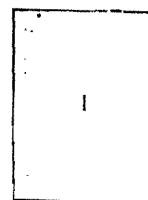
Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 8 năm 1990
Issued at on



Trần Văn

5

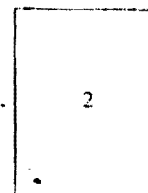
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

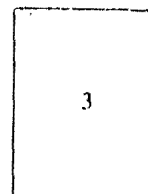
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Tên họ (Full name)

NGUYỄN HOÀNG THÂN

Nơi sinh (Place of birth)

1946

Quê hương (Place of birth)

Pha Nam Ninh

Quê quán (Domestic)

Đồng Nai

Nghề nghiệp (Occupation)

/

Chiều cao (Height)

Đặc biệt khác (Other particular signs)



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Thân L

BÍ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số: 48397-0

Cô (Họ) Nguyễn Hoàng Thân

Chức vụ (Occupation)

Đã được cấp chứng quốc tịch

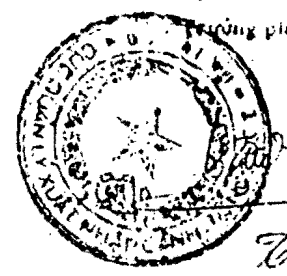
Đã cấp hộ chiếu (Đã cấp hộ chiếu)

Thời hạn (Valid until) 10. 02. 1991

Hồ sơ (Hồ sơ) 10. 02. 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT48399/90 ĐC₁

BÍ CHỮ — REMARKS

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 48399
Cấp cho: Nguyễn Thị Kim Ly
Số hộ chiếu: Mất
Đang theo: HỢP CHỨNG QUỐC HÓA KỲ
Quê quán: Thị trấn Bhat
Thời hạn: 10.02.1991
Họ tên: 10.02.1990



Trần Văn

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ KIM LY

Ngày sinh Date of birth

1949

Nơi sinh Place of birth

Hà Nam Ninh

Quê Domicile

Đông Nai

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

Handwritten signature



Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.8.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 8 năm 1990

Issued at on

CHỦ TỊCH LÃNH ĐẠO CHẤP HÀNH

Trưởng phòng



Trịnh Văn

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Ngày sinh Date of birth

1983

Nơi sinh Place of birth

Đông Nai

Họ và tên Full name

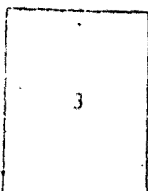
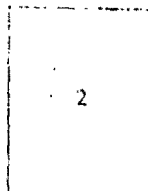
Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 48401/90 ĐC₁

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

10.08.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 8 năm 1990
Issued at on

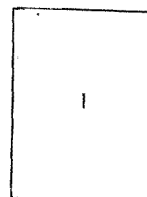
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



Trần Văn

5

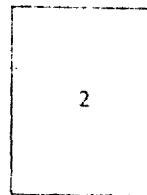
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

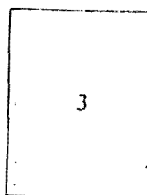
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO

Ngày sinh Date of birth

1971

Quê sinh Place of birth

Lâm Đồng

Địa chỉ Domicile

Đồng Nai

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết sẹo đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Nguyễn Thị Phương Thảo

Ghi chú REMARKS

THỰC THỰC VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 48401

Họ và tên *Nguyễn Thị Phương Thảo*

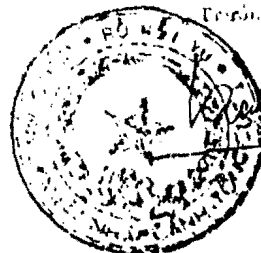
Chức vụ

ĐƠN VỊ HỢP CHỮNG QUỐC HOA KỲ

Quê sinh *Bà Rịa - Vũng Tàu*Loại giấy *10. 02. 1291*Hộ nội *10. 02. 1290*

THỰC THỰC XUẤT NHẬP CẢNH

Tư cách

CT *Nguyễn Thị*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 48403/90ĐC₁

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

10. 8. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

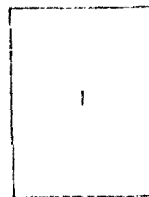
Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 8 năm 1990
Issued at on



Trần Văn

5

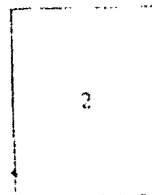
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

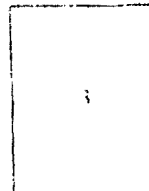
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên (Full name) **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRÂM**

Ngày sinh (Date of birth) **12/4**

Quê quán (Place of birth) **Lâm Đồng**

Chức ở (Domicile) **Đồng Nai**

Nghề nghiệp (Occupation) **/**

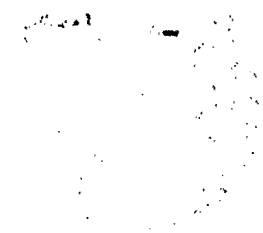
Chiều cao (Height) **/**

Vết tích đặc biệt khác (Other particular signs)



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Trâm



BƯỞI (REMARKS)

THỰC THỰC ... VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH
Số **48403**
Họ và tên **Nguyễn Thị Hương Trâm**
Đang ở **HỢP CHỮNG QUỐC HÒA KỲ**
Chức vụ **Đoàn viên Đoàn**
Thời hạn **10. 02. 1991**
Hà Nội, ngày **10** tháng **8** năm **1990**

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Đang phòng

Trâm

FR. DUNG TIEN NGUYEN

SAN ANTONIO, TX 78203



H015

OCT 0 5 1990

TO. FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

IV # 259404

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH LÂM - ĐỒNG

Trích Lục Bộ Khai-Sanh

Quận Phước
Xã Thiện-Lạc
Số hiệu : 0490

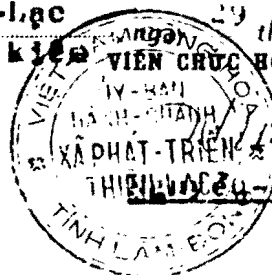
Lập ngày 29 tháng 07 năm 19 74

Nhà in PHƯƠNG HÙNG Bảo-Lộ

Tên họ đứa trẻ Nguyễn-Thị-Thương-Trâm
Con trai hay con gái Gái
Ngày sanh Hai mươi hai, tháng bảy, năm một nghìn
chín trăm bảy mươi tư (22-7-1974) tức 16/50
Nơi sanh Xã Thiện-Lạc, Phố-Lạc
Tên họ người cha Nguyễn-Hoàng-Thần
Tên họ người mẹ Nguyễn-Thị-Kim-Lý
Vợ chánh hay không có hôn thú Chánh
Tên họ người đứng khai Người cha khai

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Thiện-Lạc 29 tháng 07 năm 19 74
Xã-Trưởng kiêm VIỆN CHỨC HỘ TỊCH



MIỄN THI-THỰC
TC/IT SỐ 4366/ENVHC/29
Ngày 03-08-1970 của BỘ NỘI-VU

Mẫu HT2, P3

GIẤY KHAI SINH

Sđ 077

Quyền số /[illegible]

Họ và tên	Nguyễn Thị Mỹ-Hành		Nam, Nữ	nữ
Sinh ngày tháng, năm	19-8-1983			
Nơi sinh	Tầm Xá Gia Tân			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Hoàng Thân 10-10-1946		Nguyễn Thị Kim Lý 13-09-1949	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt-Nam		VIỆT-NAM	
Nghề nghiệp	Làm nông nghiệp		Làm nông nghiệp	
Nơi ĐKNK thường trú	5A/3 Back Lân Gia Tân Thống-Nhất Đồng-Nai		5A/3 Back Lân Gia Tân Thống-Nhất Đồng-Nai	
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Hoàng-Thân			

Đăng ký ngày 31 tháng 08 năm 40 XG

TM. UBND _____ ký tên, đóng dấu

(Ghi rõ họ, tên, chức vụ)

P. elegans



Số, Ty Cộng An
 Cộng An
 ★

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số: _____

Họ tên Nguyễn Thị Kim
 Tên thường gọi Thị Kim
 Nơi thường trú 96/3 Bạch Lân
Con Tân & Thị I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
 SỐ: 270623582

Họ tên NGUYỄN THỊ KIM LÝ

Sinh ngày 13-09-1949
 Nguyên quán Hà Nam Ninh

Nơi thường trú 15/3A Bạch Lân
 Gia Tân, T. nhất, Đông Nam

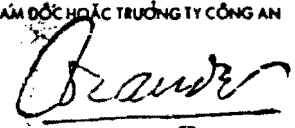
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
 SỐ: 270321753

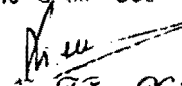
Họ tên NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO

Sinh ngày 14-03-1971
 Nguyên quán Hà Nam Ninh

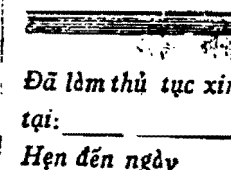
Nơi thường trú 96/3 Bạch Lân
 Gia Tân & T. nhất, D. nãi

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chằm C. 2cm trên sau mép trái	
		Ngày 2 tháng 9 năm 1986 KÝ/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  Trần Di	

THẢO

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chằm C. 1,4cm trên sau mép trái	
		Ngày 07 tháng 06 năm 1986 KÝ/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHÓ GIÁM - ĐỐC  Nguyễn Văn Kiêu	

LY

Dấu vết riêng hoặc di hình	
	
Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân tại: <u>Quận Tân 2</u> Hẹn đến ngày ___/___/15 trả giấy CMND	
Ngày <u>10/7</u> 1985 (Ghi rõ họ, tên người ký) 	Ngày <u>10/7</u> 1985 (Ghi rõ họ, tên người ký) 

THÂN

Thanh Thân

BỘ NỘI VỤ

Trại Hàm Tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TTg ngày 31/05/61 của Bộ Nội vụ.

Thị trấn Tuy Đức, tỉnh Thừa số 112/QĐ Ngày 18/06/82 của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy thả cho anh có tên sau đây :

Họ tên khai sinh : NGUYỄN HOÀNG THÂN

Họ tên thường gọi :

Họ tên bí danh :

Năm sinh : 1946

Nơi sinh : Ninh Bình

Trú quán : 5B/3 Bạch lâm - Gia tôn - Thống nhất - Đồng nai

Can Tội : Đại úy trưởng phòng chính huấn.

Biện pháp : 18/7/78

án phạt : TTQT

Nay được thả tại địa điểm : 5B/3 Bạch lâm - Gia tôn - Thống nhất - Đồng nai.

NHÂN XÉT QUA TRÌNH CẢI TẠO

Tư tưởng : Bề ngoài tỏ ra an tâm học tập cải tạo không có biểu hiện gì xấu.

Lao động : Tham gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao có chất lượng.

Nội quy : Chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn.

Học tập : Tham gia học tập đều nhận thức chuyển biến khá
quản chế 12 Tháng.

Lấn tay ngón trỏ phải . Họ tên chữ ký của người . /)/gày Tháng 7 năm 82
của : NGUYỄN HOÀNG THÂN Được cấp giấy GIÁM THỊ

Nguyễn Hoàng Thân

TRUNG TÁ : PHẠM HUY

Đoàn Công Tác Xã Hội Nhân Dân

Trưởng Đoàn Công Tác Xã Hội Nhân Dân

Đến địa phương ngày 12.07.82

Ngày 12.07.82

Đoàn Công Tác Xã Hội Nhân Dân

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Đến địa phương ngày 12.07.82

Questionnaire for ODP Applicants

ODP IV _____

Date October 20th
1988

A. Basic Identification Data :

1. Name : THÂN - NGUYỄN - HOÀNG^{1st} Sex : Male
2. Other name : NO
3. Date place of Birth : Oct. 10th, 1946
Ton-Đao, Kim-Sơn, Ninh-Binh North VN
4. Residence Address : 96/3 Ấp Bạch-Lâm Xã Gia-Tân 2
Thống-Nhất Đông-Nai South VN
5. Mailing Address : Dững - NGUYỄN - TIẾN

HOUSTON, TEXAS 77044 U.S.A

6. Current occupation : Farmer

B. Relatives To Accompany Me :

Name	DOB	POB	SEX	MS	REL.
1. Lý Nguyễn thị Kim	Sept 13 th 1949	Tang Diên Bửu Chu	Fem.	Married	Wife
2. Thảo Nguyễn thị phương	Mar 14 th 1971	Bảo Lộc, Lâm Đồng	Fem	Single	Daughter
3. Trâm Nguyễn thị phương	July 22 th 1974	Bảo Lộc, Lâm Đồng	Fem	Single	Daughter
4. Hạnh Nguyễn thị Mỹ	Aug. 19 th 1983	Gia Tân 2 Đông Nai	Fem	Single	Daughter

C. Relatives outside VIỆT NAM

1. Closest Relative in the US : NO
2. Closest Relative in other foreign countries : NO

D. Complete Family Listing (Living / Dead)

- | <u>Name</u> | <u>Address</u> |
|--------------------------------|---|
| 1. Father : Tư' - Nguyễn - Văn | 5/3A Bạch-Lâm, Gia Tân 2
Thống-Nhất Đông-Nai |
| 2. Mother : Hiền - Vũ - thị | Dead |
| 3. Spouse : Lý Nguyễn thị Kim | 96/3 Bạch-Lâm, Gia Tân 2
Thống-Nhất Đông-Nai |
| 4. Former Spouse : NO. | |

5. Children :

- (1) Thảo Nguyễn thị phương (Liv) 96/3 Bach Lâm Thống Nhất Đồng Nai
- (2) Trâm Nguyễn thị phương (Liv) 96/3 Bach-Lâm Thống Nhất Đồng Nai
- (3) Hạnh-Nguyễn thị Mỹ (Liv) 96/3 Bach Lâm Thống Nhất Đồng Nai

6. Siblings :

- (1) Brother :
 - Hân-Nguyễn-Văn Nhà thờ Mai An, Đà Lạt
 - Kim-Nguyễn-Văn 5/3 B Bach Lâm Cầu Tân 2 Thống Nhất Đồng Nai
 - VÂN-Nguyễn-Văn 5/3 A Bach Lâm Cầu Tân 2 Thống Nhất Đồng Nai
- (2) Sister :
 - Dang Nguyễn thị Bạch Lâm Thống Nhất Đồng Nai
 - Lý Nguyễn thị Bạch Lâm Thống Nhất Đồng Nai
 - Thanh Nguyễn thị Phúc Nhạc Thống Nhất Đồng Nai

E. Employment By US Government Agencies or Other US Organizations :

NO.

F. Service With G.VN or RVNAF By you or your Spouse

* By Me :

- 1- Name of person Serving : Nguyễn Hoàng Thân
- 2- Date : From September 1965 To April 30th 1975
- 3- Last Rank : Captain Trưởng Phòng Cảnh Sát
- 4- Ministry office Military Unit : Bộ Chỉ huy Trại Thủ Đức - P. 1
- 5- Name of Supervisor / C.O :
 - Tham mưu phó CTCT : Thiếu tá Đoàn Quang Minh
 - Tiền khu Trưởng : Trung tá Hoàng Công Thìn
6. Reason For Leaving :
7. Names of American Advisor : không nhớ
8. U.S training courses in Việt-Nam :
9. US Awards or certificates : NO.

* And by my wife :

1. Name of person Serving : Lý Nguyễn thị-Kim
2. Date : From 1968 To April 30th 1975
3. Last Rank : Government official

4. Ministry office : Ty Tài chánh tỉnh Lâm Đồng.
 5. Name of Supervisor : Nguyễn Huệ Hùng.
 6. Reason for leaving : April 30th 1975
 7. Name of American advisor : không nhớ
 8. US training courses in Viet Nam }
 9. US Awards or certificates } no.

G. Training outside V.N of you or your spouse
 NO.

H. RE-Education of you or your spouse

1. Name of person in ReEducation : Nguyễn - Hoàng Thân
 2. Total time in ReEducation : 7 years, 7 days.
 From July 1st 1975 To July 7th 1982
 And confine at Local one year.
 From July 7th 1982 To July 7th 1983.
 3. Still in ReEducation - NO

I. ANY Additional Remarks:

When you receive my Application please Answer
 For me AS SOON AS POSSIBLE By Mail
 Address Thank you.

* Dũng - Nguyễn - Tiến is the wife's younger
 Brother.

Signature U. Liem

Date Oct. 20th 1988

J. List Here all Documents Attached to this questionnaire

- 5 giấy khai sinh
- 1 bản hôn thú
- 3 giấy căn cước
- 1 giấy ra trại

FR. NGUYEN TIEN DUNG

HOUSTON, TX 77044



AIR MAIL

22

TO. HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205

AIR MAIL

22
Nguyen Tien Dung
c/o New Say
c/o New Say

CONTROL

☒ Card
☐ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODF/Date
☐ Membership; Letter

12/29/88

Nguyễn Tiến Dũng

Houston, TX. 77044

TN: Nguyễn Hoàng Thân
Capt. 6Y $\frac{1}{2}$.